

Bản án số: 60/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27-11-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trên.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Tòng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 68/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06/11/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Kim P, sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú: Số ấp BT, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: ấp BT, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Mai Văn M, sinh năm 1974; ; hộ khẩu thường trú: ấp BT, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/01/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị Kim P trình bày: Chị P và anh M cưới nhau vào năm 2002, đăng ký kết hôn vào ngày 09/9/2002 tại Ủy ban nhân dân xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 131. Sau khi kết hôn, chị P và anh M chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do

chị P và anh M không còn tình cảm, không thống nhất quan điểm sống với nhau, anh M không có nghề nghiệp ổn định, không quan tâm chăm sóc gia đình. Nhiều lần chị P cố gắng dung hòa tình cảm nhưng không thể hàn gắn được, nên đã ly thân từ tháng 12/2016 đến nay. Từ lúc ly thân đến nay, chị P và anh M không đến thăm hỏi nhau, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị P yêu cầu được ly hôn anh M. Về con chung: Chị P và anh M có 01 con chung tên Mai Hồ Tuấn K, sinh ngày 13/11/2005, hiện nay đang do chị P nuôi dưỡng. Chị P yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Mai Hồ Tuấn K không yêu cầu anh M cấp dưỡng. Về chia tài sản và nợ chung: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Mai Văn M, từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh M vẫn cố tình vắng mặt, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án và không có văn bản trình bày ý kiến phản bác gì về yêu cầu khởi kiện của chị P.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi ra quyết định xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn chấp hành đúng các quy định pháp luật; bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là không tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hồ Thị Kim P xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Mai Văn M là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị P và anh M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện được quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh M có địa chỉ cư trú tại ấp BH, xã BTT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Mai Văn M không gửi bản trình bày ý kiến đến Tòa án đối với yêu cầu của chị P, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án và cũng không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với anh Mai Văn M là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Việc chị Hồ Thị Phi P và anh Mai Văn M đăng ký kết hôn vào ngày 09/9/2002 tại Ủy ban nhân dân xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án công nhận là vợ chồng hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia

đình. Tuy nhiên, sau vài năm chung sống, anh M đã không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, chị P và anh M đã không chia sẻ tình cảm và khó khăn với nhau, không thể dung hòa mối quan hệ hôn nhân nên chị P không còn tình cảm với anh M, đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, dẫn đến chị P không còn chung sống với anh M từ tháng 12/2016 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị P yêu cầu xin ly hôn với anh M. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận và quyết định cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim P và anh Mai Văn M.

[3] Về nuôi con chung: Chị P và anh M có 01 con chung tên Mai Hồ Tuấn K, sinh ngày 13/11/2005, hiện nay đang do chị P nuôi dưỡng.

Xét thấy, khi chị P và anh M ly thân từ ngày tháng 12/2016 đến nay, thì chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, chị P vẫn chăm sóc chu đáo, cháu K vẫn phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nguyện vọng của cháu K cũng mong muốn được tiếp tục sống với chị P, anh M không có nghề nghiệp ổn định, không lo làm ăn để xây dựng gia đình, nên việc tiếp tục giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Chị P không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, chị P cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, được quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Chị P không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 96, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Kim P được ly hôn với anh Mai Văn M.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên cho Mai Hồ Tuấn K, sinh ngày 13/11/2005 cho chị Hồ Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

2.3. Sau khi ly hôn, anh Mai Văn M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung tên Mai Hồ Tuấn K, chị Hồ Thị Kim P cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Mai Văn M thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Hồ Thị Kim P phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BG/2015 0001324 ngày 25/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Vò.

6. Chị Hồ Thị Kim P có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Mai Văn M có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CC.THADS huyện LV;
- UBND xã BTT;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Bích Thủy